**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**Tên bài học: Bài: MỞ RỘNG VỐN TỪ: BỐN MÙA**

**Tuần: 22 Tiết: 217 Ngày dạy: 14/2/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau bài học, học sinh:**

- Mở rộng được vốn từ bốn mùa (từ ngữ chỉ sự vật và chỉ màu sắc); đặt được câu hỏi Khi nào?; ghép được từ ngữ thành câu, sắp xếp câu thành đoạn văn.

**-** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Bày tỏ sự ngạc nhiên thích thú.

**-** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**-** Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

 + Thẻ từ để HS làm BT 3.

 + Tranh ảnh, video clip truyện Sự tích mùa xuân và bộ lông trắng của thỏ (nếu có).

2.Học sinh: SHS, VTV, VBT, bảng con, …

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 2p | ***1.Hoạt động Mở đầu***– GV cho HS bắt bài hát– GV giới thiệu bài– GV ghi bảng tên bài | – HS hát.– HS lắng nghe.– HS quan sát. |
| 15p | ***2. Hình thành kiến thức:******Hoạt động 1: Luyện từ (Tìm từ ngữ chỉ mùa, hoa, quả, màu sắc).*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3. – HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm nhỏ và ghi vào thẻ từ. Chia sẻ kết quả trước lớp.– Gọi HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được (nếu cần).– Gọi HS nhận xét.– GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 3 a. Chỉ mùa: xuân, hè, thu.b. Chỉ hoa: bắp, bầu, mơ, phượng, vông. Chỉ quả: cam, quýt. Chỉ màu sắc: trắng, đỏ rực, vàng.– HS tìm từ ngữ theo yêu cầu.– HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được.– HS nhận xét.– HS lắng nghe. |
| 19p | ***Hoạt động 2: Luyện câu*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a.– HD HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi. – HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu– Gọi HS nhận xét.– GV nhận xét.– Gọi HS xác định yêu cầu của BT 4b.– HD HS viết vào VBT và chia sẻ kết quả trong nhóm đôi. – Gọi một vài nhóm trình bày.– Gọi HS nhận xét.– GV nhận xét.– HD HS thực hiện yêu cầu của BT 4c, viết đoạn văn sau khi đã sắp xếp vào VBT.– Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. | – HS xác định yêu cầu của BT 4a *(Đặt câu hỏi cho các từ ngữ in đậm)*– HS làm việc trong nhóm đôi.– HS chia sẻ trước lớp.+ Hoa mơ nở trắng như tuyết khi nào? (Khi nào hoa mơ nở trắng như tuyết?)+ Hoa phượng đỏ rực khi nào? (Khi nào hoa phượng đỏ rực?)+ Cam quýt chín vàng khi nào? (Khi nào cam quýt chín vàng?)+ Cúc họa mi nở rộ khi nào? (Khi nào cúc họa mi nở rộ?)– HS nhận xét.– HS lắng nghe.– HS xác định yêu cầu của BT 4b *(Chọn từ ngữ ở thẻ màu xanh phù hợp vơis từ ngữ ở thẻ màu hồng).*– HS viết vào VBT.– HS trình bày.– HS nhận xét.– HS lắng nghe.– HS thực hiện.– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |
| 4p | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp*** – Nêu lại nội dung bài – Nhận xét, đánh giá.– Về học bài, chuẩn bị  | – HS nêu lại nội dung bài.– Nhận xét, tuyên dương.– Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**